

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 3271 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 06 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

Tên dự án: Các dự án nhóm C quy mô nhỏ, khởi công mới năm 2017, áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, có sử dụng vốn ngân sách Trung ương kế hoạch năm 2017 hỗ trợ trên địa bàn thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Văn bản số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Văn bản số 423/BC-SKHĐT ngày 11/8/2017, Văn bản số 422/BC-SKHĐT ngày 18/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phục vụ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Các dự án nhóm C quy mô nhỏ, khởi công mới năm 2017, áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, có sử dụng vốn ngân sách Trung ương kế hoạch năm 2017 hỗ trợ trên địa bàn thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Dự án nhóm: Nhóm C, quy mô nhỏ.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND 02 xã Nhơn An và Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xã Nhơn An và xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn.

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Nhơn An và Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công của các dự án

Các dự án nhóm C quy mô nhỏ, khởi công mới năm 2017, áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, có sử dụng vốn ngân sách Trung ương kế hoạch năm 2017 hỗ trợ trên địa bàn thị xã An Nhơn.

a. Tổng mức đầu tư dự kiến: **1.776.000.000 đồng.**

b. Khả năng cân đối vốn đầu tư công cho dự án:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Năm	Ngân sách Trung ương	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác
2017	519	1.257
Tổng cộng	519	1.257

(Chi tiết vốn cho các danh mục dự án có phụ lục kèm theo)

8. Nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh, vốn ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng vốn: Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã nông thôn mới về tiêu chí giao thông.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2017.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành hồ sơ dự án trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19.(M.11b)



Trần Châu

PHỤ LỤC

CÁC DỰ ÁN NHÓM C QUY MÔ NHỎ, KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2017, ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ TRONG QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, CÓ SỬ DỤNG VỐN HỖ TRỢ TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2017 - THỊ XÃ AN NHƠN

(Kèm theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư của dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán dự án			Kế hoạch năm 2017		
					Tổng các nguồn vốn	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác
I	THỊ XÃ AN NHƠN				1.776	519	1.257	1.776	519	1.257
1	Xã Nhơn An				384	110	274	384	110	274
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>									
1.1	Đường bê tông GTNT liên xóm. Tuyến: Từ nhà Nguyễn Thị Long đến nhà Lê Văn Thanh	Trung Định	98m. Loại B	2017	134	40	94	134	40	94
1.2	Đường bê tông GTNT liên xóm. Tuyến: Từ bê tông chính đến nhà Nguyễn Thị Bê	Tân Dương	83m. Loại B	2017	101	30	71	101	30	71
1.3	Đường bê tông GTNT liên xóm. Tuyến: Từ nhà bà 7 Cúc đến nhà Hồ Văn Dương	Trung Định	88m. Loại B	2017	149	40	109	149	40	109
2	Xã Nhơn Hạnh				1.392	409	983	1.392	409	983
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>									
2.1	BTXM từ nhà ông Nguyễn Văn Hòa đến nhà bà Tô Thị Cúc	Thanh Mai	331m. Loại B	2017	171	58	113	171	58	113
2.2	BTXM từ nhà ông Lê Hữu Chính đến nhà bà Lê Thị Năm	Thanh Mai	184m. Loại B	2017	94	32	62	94	32	62
2.3	BTXM từ nhà bà Nguyệt đến ngõ ông Sáu Quế	Lộc Thuận	227m. Loại B	2017	104	33	71	104	33	71
2.4	BTXM từ nhà ông Hải đến đám vườn Bùi Tấn Công	Lộc Thuận	260m. Loại B	2017	132	45	87	132	45	87
2.5	BTXM đường giao thông ngõ, xóm Xóm Làng	Lộc Thuận	228m. Loại B	2017	116	40	76	116	40	76

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư của dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán dự án			Kế hoạch năm 2017		
					Tổng các nguồn vốn	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.6	BTXM đường giao thông ngõ, xóm Xóm Miếu	Lộc Thuận	490m. Loại B	2017	239	80	159	239	80	159
2.7	BTXM tuyến từ nhà ông Tùng đến nhà ông Cước	Bình An	435m. Loại B	2017	227	75	152	227	75	152
2.8	BTXM tuyến từ nhà ông Hạ đến nhà ông Anh	Hòa Đông	600m. Loại B	2017	309	46	263	309	46	263

 2